

Bản án số: **81/2019/HSST**
Ngày: **15/5/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Văn Thiệu** và bà **Lê Thị Thanh Vân**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/HSST-QĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn C**, sinh năm 1987. Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 72 Tuệ T, phường Bình H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Lê Thị Bích Đ (tên gọi khác Lê Thị Đ), sinh năm 1959. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; Có vợ là Đồng Thị Hồng Ph, sinh năm 1991 (Đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân: Bản án số 178/17.12.2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng về tội Cướp giật tài sản (*không có hồ sơ nộp án phí*); Quyết định số 254 ngày 22/8/2012 của Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 150.000đồng về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác. (Đã nộp tiền phạt ngày 06/9/2012). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019, chuyển tạm giam từ ngày 18/01/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim C-Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Bá Q, sinh năm 1995;

Cư trú tại: khu 5, phường Bình H, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Trần Anh T, sinh năm 1974

Cư trú tại: Khu 11 phường Tân B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.
Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21h45phút ngày 15/01/2019, tại trước cửa nhà số 48 Nguyễn Văn L, phường Phạm Ngũ L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H bắt quả tang Đặng Văn C đang cất giấu trong người 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. C khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng, khi bắt giữ có sự chứng kiến của Anh Đinh Bá Q ở khu 5, phường Bình H và anh Trần Anh T ở khu 11, phường Tân B, thành phố H. Quá trình điều tra đã làm rõ được Đặng Văn C là người có sử dụng chất ma túy tổng hợp nên khoảng 19h30 phút ngày 15/01/2019, C đến nhà Anh Đinh Bá Q ở khu 5, phường Bình H, thành phố H chơi rồi nhờ anh Q chở về. Anh Q đồng ý điều khiển xe mô tô chở C, khi anh Q và C đi đến ngã ba đường Mạc Thị B, phố Trương M; C bảo anh Q dừng xe đứng đợi. C mượn xe mô tô đi đến đường Nguyễn T, thành phố H mua được 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng, rồi quay lại đón anh Q. Khoảng 21h45phút cùng ngày, khi C và anh Q đi đến trước cửa nhà số 48 Nguyễn Văn L, phường Phạm Ngũ L, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an kiểm tra. Thu giữ trên tay trái của C 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng trước sự chứng kiến của Anh Đinh Bá Q và anh Trần Anh T.

Tại Kết luận giám định số 89/KLGD-PC09 ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đặng Văn C, gửi đến giám định khối lượng là: 0,323 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,238 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 89/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an TP H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKSTPHD ngày 19/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Đặng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Văn C từ 15 (*Mười lăm*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/01/2019; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 0,238 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (bút lục số 18, 32-33); lời khai những người làm chứng anh Anh Đình Bá Q, anh Trần Anh T (bút lục số 48-55) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h45phút ngày 15/01/2019, tại trước cửa nhà số 48 Nguyễn Văn L, phường Phạm Ngũ L, TP H, Đặng Văn C đang cất giấu trái phép 0,323gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP H bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp

dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,238gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 89/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Những vấn đề khác: Anh Q không biết C mua và cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng; Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho C nên Cơ quan CSĐT-Công an thành phố H không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C **16** (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/01/2019.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,238gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 89/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 22/4/2019*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/5/2019)/.

Nơi nhận:

- VKSND TP H.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Trại giam Kim C-Công an tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT-Công an TP H.
- Chi cục THADS TP H.
- Bị cáo;
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Tố Uyên